

Số: 67 /2022/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 25 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ
tại Trạm thủy văn Phước Bình, Phước Hà và Phước Hữu
trên các sông thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Khí tượng Thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các sông thuộc phạm vi cả nước;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Thông tư số 14/2021/TT-BTNMT ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật xây dựng mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 318/TTr-SNNPTNT ngày 10 tháng 11 năm 2022; Báo cáo thẩm định số 2403/BC-STP ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại Trạm thủy văn Phước Bình trên sông Cái Phan Rang và Trạm thủy văn Phước Hà, Phước Hữu trên sông Lu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hệ thống dự báo, cảnh báo thủy văn chuyên dùng tại Trạm thủy văn Phước Bình, Phước Hà và Phước Hữu.

2. Các cơ quan phòng, chống thiên tai.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có hoạt động liên quan đến cấp báo động lũ tại Trạm thủy văn Phước Bình trên sông Cái Phan Rang và Trạm thủy văn Phước Hà, Phước Hữu trên sông Lu.

Điều 3. Quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại Trạm thủy văn Phước Bình, Phước Hà và Phước Hữu trên các sông thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Thuận

Mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại Trạm thủy văn Phước Bình, Phước Hà và Phước Hữu trên các sông được quy định chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, địa phương

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và địa phương có liên quan theo dõi đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quyết định này đảm bảo kịp thời, chính xác, hiệu quả.

b) Tiếp nhận, tổng hợp thông tin phản hồi của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về việc sử dụng cấp báo động lũ trên địa bàn tỉnh trong các hoạt động phòng, chống, ứng phó với lũ, ngập lụt và phát triển kinh tế - xã hội.

c) Định kỳ hàng năm, tổ chức, đánh giá việc thực hiện Quyết định này; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo theo quy định tại Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hàng năm.

2. Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Xây dựng, Công thương

Định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện Quyết định này và gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) trước trước ngày 10 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Trách nhiệm các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan

Trong phạm vi chức năng quản lý Nhà nước theo ngành, lĩnh vực phụ trách, tổ chức thực hiện sử dụng các quy định về mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ ban hành kèm theo Quyết định này và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan để phối hợp triển khai các hoạt động phòng, chống, ứng phó với lũ, ngập lụt và phát triển kinh tế trên địa bàn đảm bảo chặt chẽ, kịp thời và hiệu quả.

4. Ủy ban nhân dân các huyện: Bác Ái, Thuận Nam và Ninh Phước

a) Tổ chức sử dụng các quy định về mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại Trạm Thủy văn Phước Bình, Phước Hà và Phước Hữu ban hành kèm theo Quyết định này và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong các hoạt động phòng, chống, ứng phó với lũ, ngập lụt và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn quản lý đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

b) Định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện Quyết định này và gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) trước ngày 10 tháng 12 hàng năm để tổng hợp.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày .05.tháng12..năm 2022.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Giám đốc Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi Trường;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- BCĐ Quốc gia về PCTT;
- Ủy ban Quốc gia UPSCTT&TKCN;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục: PCTT, KTTV;
- Thường trực HĐND các huyện, thành phố;
- Trung tâm CNTT và Truyền thông;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH, VXNV, BTCĐNC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature in blue ink]

Lê Huyền

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục
MỨC NƯỚC TƯƠNG ỨNG VỚI CÁC CẤP BÁO ĐỘNG LŨ
TẠI TRẠM THỦY VĂN PHƯỚC BÌNH, PHƯỚC HÀ VÀ PHƯỚC HỮU
TRÊN CÁC SÔNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA TỈNH NINH THUẬN

*(Kèm theo Quyết định số 67 /2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

| TT | Tên sông | Tên trạm | Địa phận | Toạ độ | | Mức nước tương ứng với các cấp báo động (m) | | | Báo động trên địa bàn các xã, thị trấn thuộc các huyện |
|----|--------------------|------------|--------------------------------|-------------|------------|---|--------|--------|--|
| | | | | X(m) | Y(m) | I | II | III | |
| 1 | Sông Cái Phan Rang | Phước Bình | Xã Phước Bình, huyện Bác Ái | 1325426,130 | 555451,140 | 239.50 | 240.50 | 241.50 | Xã Phước Bình, Phước Hòa thuộc huyện Bác Ái |
| 2 | Sông Lu | Phước Hà | Xã Phước Hà, huyện Thuận Nam | 1269597,906 | 559556,665 | 62.50 | 63.00 | 63.50 | Xã Phước Hà, Nhị Hà, Phước Ninh thuộc huyện Thuận Nam; xã Phước Hữu thuộc huyện Ninh Phước |
| 3 | Sông Lu | Phước Hữu | Xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước | 1274223,780 | 572080,550 | 11.50 | 12.50 | 13.50 | Xã Phước Hữu, Phước Hải, An Hải, thị trấn Phước Dân thuộc huyện Ninh Phước; xã Phước Nam thuộc huyện Thuận Nam |